

2. Trợ cấp xã hội hàng tháng đối với Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng mà đang học phổ thông, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất.

2.1 Trình tự thực hiện :

- **Bước 1:** Đối tượng bảo trợ xã hội hoặc người giám hộ của đối tượng làm hồ sơ theo quy định, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Bước 2:** Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội thực hiện xét duyệt và niêm yết công khai kết quả xét duyệt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 07 ngày. Hết thời gian niêm yết, nếu không có khiếu nại thì Hội đồng xét duyệt bổ sung biên bản họp kết luận của Hội đồng vào hồ sơ của đối tượng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Trường hợp có khiếu nại, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại, Hội đồng xét duyệt kết luận và công khai về vấn đề khiếu nại, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản kết luận của Hội đồng xét duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản (kèm theo hồ sơ của đối tượng) gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.2 Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của UBND xã.

2.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ khai của đối tượng . (Mẫu 1a)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC).

- Bản sao sổ hộ khẩu của đối tượng hoặc văn bản xác nhận của công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là công an cấp xã).

- Bản sao giấy khai sinh.

* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

2.4 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ hoặc người giám hộ của đối tượng bảo trợ xã hội.

2.5 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.6 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản (kèm theo hồ sơ của đối tượng)

2.7 Lệ phí: Không

2.8 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Mẫu số 1a)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC).

2.9 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

2.10 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Mẫu số 1a

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC
ngày 24 tháng 10 năm 2014)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 5
Nghị định số 136/2013/NĐ-CP)

Phần 1. THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):

Ngày/tháng/năm sinh:/...../ Giới tính: Dân tộc:

Giấy CMND số..... Cấp ngày/.../..... Nơi cấp:.....

2. Hộ khẩu thường trú:

.....

Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?

.....

3. Tình trạng đi học

Chưa đi học (Lý do:.....)

Đã nghỉ học (Lý do:

Đang đi học (Ghi cụ thể):

4. Có thẻ BHYT không? Không Có

5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:

Trợ cấp BHXH hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng...../.....

Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng...../.....

Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng...../.....

Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác: đồng. Hưởng từ tháng...../.....

6. Thuộc hộ nghèo không? Không Có

7. Có khuyết tật không? Không Có (Dạng tật

Mức độ khuyết tật

8. Thông tin về mẹ của đối tượng

.....

.....
.....
9. Thông tin về cha của đối tượng
.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ngày..... tháng năm 20...

Thông tin người khai thay

Giấy CMND số:.....

Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Quan hệ với đối tượng:.....

Địa chỉ:.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Phần 2. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT TRỢ GIÚP XÃ HỘI

Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội xã/phường/thị trấn:

đã xem xét hồ sơ, xác minh thông tin cá nhân của

và họp ngàytháng.....năm.....thống nhất kết luận như sau (Ghi cụ thể diện chính sách, chế độ hưởng, thời gian):

.....

.....

.....

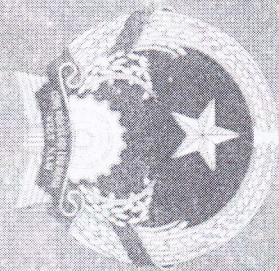
Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ chính sách cho đối tượng theo quy định./.

Ngày tháng năm 20...

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SỔ HỘ KHẨU

CÔNG AN TỈNH BẮC GIANG

SỔ HỘ KHẨU

Số: 040337336

Họ và tên chủ hộ: NGO VĂN MIỄN

Nơi thường trú: Thôn 9 - Việt Trì - Việt Yên

Ngày 27 tháng 5 năm 2015

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHÓ TRƯỞNG CA XÃ VIỆT TIỀN
Hoàng Công Thiện

Hồ sơ hộ khẩu số:
Số đăng ký thường trú số: 02 Tô số: 51

CHỦ HỘ

Họ và tên: NGO VĂN MIỄN

Họ và tên gọi khác (nếu có): Hiang

Ngày, tháng, năm sinh: 12.1.6.1958 Giới tính: Nam

Quê quán: Thị trấn Mai - Việt Yên - Bắc Giang

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 121.648.101 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Làm ruộng

Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Thôn 9 - Việt Trì - Việt Yên - Bắc Giang

CÁN BỘ DĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 27 tháng 5 năm 2015



PHÓ TRƯỞNG CA XÃ VIỆT TIỀN
Hoàng Công Thiện

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ DĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Liê*

Họ và tên: *NGUYỄN THỊ HỒNG LỸ*
Họ và tên gọi khác (nếu có): *Khang*
Ngày, tháng, năm sinh: *24/1/1988* Giới tính: *Nữ*
Quê quán: *Nam Phương - Phú Xuyên - Hà Nội*
Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
CMND số: Hộ chiếu số:
Nghề nghiệp, nơi làm việc: *Lưu Bịng*
Thôn 9 - Lũt Tiến - Lũt Yên - Bắc Giang
Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ DĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày *24* tháng *5* năm *2015*
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ VIỆT TIẾN
Hoàng Trung Thiện

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ DĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Cau*

Họ và tên: *NGÔ THỊ NGỌC CHÂU*
Họ và tên gọi khác (nếu có): *Khang*
Ngày, tháng, năm sinh: *21/10/2014* Giới tính: *Nữ*
Quê quán: *Hương Mai - Lũt Yên - Bắc Giang*
Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
CMND số: Hộ chiếu số:
Nghề nghiệp, nơi làm việc: *Cau Mèo*
Thôn 9 - Lũt Tiến - Lũt Yên - Bắc Giang
Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ DĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày *24* tháng *5* năm *2015*
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ VIỆT TIẾN
Hoàng Trung Thiện

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ DĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Xã/Phường *Thị trấn M. xã*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *194*

Huyện/Quận *Thị trấn*

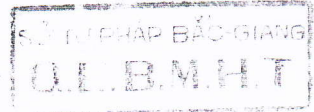
Quyển số: *0.6.2003*

Tỉnh/Thành phố *Bà Rịa - Vũng Tàu*



GIẤY KHAI SINH

BẢN KÝ LẠI



Họ và tên: *NGŨ VĂN MIỄN* Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *12.1.6.1988* (ghi bằng chữ): *Ngày mười hai tháng Sáu năm một nghìn tám trăm tám mươi tám*

Nơi sinh (1): *Xã M. xã Thị trấn M. xã Thị trấn M. xã*

Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Quê quán (2): *Xã M. xã Thị trấn M. xã Thị trấn M. xã Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*

Phần khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên	<i>Ngô Đăng Châm</i>	<i>Ngô Thị Lý</i>
Ngày, tháng năm sinh	<i>01-01-1953</i>	<i>03-3-1959</i>
Dân tộc	<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>
Quê quán (2)	<i>Thị trấn M. xã Thị trấn M. xã</i>	<i>Thị trấn M. xã Thị trấn M. xã</i>
Nơi thường trú/Tam trú (3)	<i>Xã M. xã Thị trấn M. xã</i>	<i>Xã M. xã Thị trấn M. xã</i>

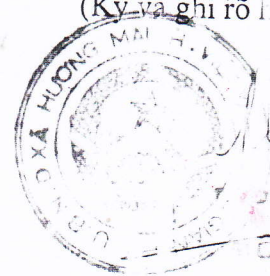
Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh: *Ngô Thị Lý sinh 1959 xã M. xã Thị trấn M. xã*

Quan hệ với người được khai sinh: *mẹ đẻ*

Người đi khai sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)
Ngô Thị Lý

Cán bộ hộ tịch
(Ký và ghi rõ họ tên)
Nguyễn Hải Nga

Đã ký, ngày *11* tháng *8* năm *2003*
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN *Xã M. xã*
CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Chú thích:

- (1) Ghi rõ địa điểm sinh (bệnh viện, trạm y tế...), xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố.
- (2) Ghi theo nơi sinh trưởng của cha đẻ; nếu không rõ cha đẻ là ai, thì theo nơi sinh trưởng của mẹ đẻ; trong trường hợp không xác định được cha, mẹ đẻ, thì để trống.
- (3) Ghi đúng theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; trong trường hợp không có nơi thường trú thì ghi theo nơi tạm trú.

01/2002 (QP số: 1293 QĐ/TP/HT) QĐ.1